

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày: 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trà Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Khánh Phượng

Ông Đỗ Thanh Đình.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Loan – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Nguyễn Trọng H**, sinh ngày 15-10-2000, nơi sinh tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn TV, xã SD, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán, trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Ca Dong; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Tố Trinh; có vợ là Trần Thị Hồng Ánh, có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 15/9/2021 bị Công an huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 17/6/2022 thực hiện hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác, tại Bản án số: 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”, quy định khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự.

Bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2022. Bị cáo đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Ngô Trung T**, sinh ngày 18-6-2001, nơi sinh tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 04, phường TP, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không, trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T và bà Lương Thị Phương V; vợ, con: Chưa có, tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. *Người bào chữa cho bị cáo Lê Nguyễn Trọng H:* Bà Tiêu Thị Thu Tình-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi bào chữa cho bị cáo Lê Nguyễn Trọng H.

4. *Bị hại:* anh Nguyễn Lê H, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 235/24/14, tổ 05, phường THĐ, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

5. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Lê Bá V, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 488 NCP, tổ 02, phường NL, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ 05, phường THĐ, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

6. *Người làm chứng:* anh Trang Quang K, sinh năm 2003; địa chỉ: Tổ 05, phường THĐ, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 12/6/2022, Lê Nguyễn Trọng H, Ngô Trung T, Lê Quang H (Sinh năm: 2005; thường trú: Tổ 08, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) và một số người bạn của Tín ngồi uống cà phê tại Khu dân cư Ngọc Bảo Viên, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, H gọi điện thoại cho anh Nguyễn Lê H (Sinh năm: 2000; thường trú: Tổ 05, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) hỏi mượn xe máy đi dự sinh nhật thì anh H đồng ý và nói H đến quán Internet “NET 21” - địa chỉ: 21 Nguyễn Tự Tân, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi để lấy xe. Sau đó, H nói với T và H chở H đến quán Internet “NET 21” để H mượn xe máy đi dự sinh nhật tại quán Sam Garden trong Khu dân cư Ngọc Bảo Viên, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Lê Quang H đồng ý, điều khiển xe mô tô hiệu SH Mode (không xác định biển số) chở H và T đi đến quán Net 21 để H mượn xe. Đến nơi, H vào trong quán gặp anh Nguyễn Lê H, còn Ngô Trung T và Lê Quang H đứng đợi ngoài đường Nguyễn Tự T. Anh Nguyễn Lê H đưa chìa khóa của xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng, biển số 76B1-487.30 cho H, lúc này H nói với anh Nguyễn Lê H “Tao đi dự sinh nhật về rồi tao đưa lại cho”. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 76B1-487.30 đi một mình cùng với Ngô Trung T và Lê Quang H đến quán nhậu Sam Garden để dự sinh nhật của bạn. Trong lúc đang dự sinh nhật thì H nói với T là có chỗ nào cho mượn tiền thì mượn giúp 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), T trả lời “Để tao gọi anh V thử”. Sau đó, T gọi cho anh Lê Bá V (Sinh năm: 1992; thường trú: Tổ 02,

phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) để mượn tiền giúp H nhưng anh V không đồng ý, H tiếp tục nói “Nói anh V tao cầm xe SH luôn”, anh V hỏi T là “Nó cầm bao nhiêu”, H nói “Cầm 20.000.000 đồng xe không giấy tờ” thì anh V đồng ý và nói với T là mang xe lên nhà.

Sau đó, Lê Nguyễn Trọng H cùng với Ngô Trung T và Nguyễn Đức S (không rõ nhân thân, lai lịch) đi cùng trên xe mô tô Honda SH 125i màu trắng, biển số 76B1-487.30 đến nhà anh Lê Bá V - địa chỉ: 488 Nguyễn Công Phương thuộc tổ 02, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Anh V cầm xe Honda SH 125i màu trắng, biển số 76B1-487.30 cho H với số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), anh V trừ trước tiền lãi 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) vào tài khoản ngân hàng của Ngô Trung T. Sau đó H gọi taxi đến chở H, T và S về lại quán Sam Garden để tiếp tục dự sinh nhật. Trên đường đi, T nói với H là thẻ ngân hàng của T bị hư, không rút được tiền nên H gọi điện thoại cho anh Trang Quang K (Sinh năm: 2003; thường trú: Tổ 03, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) và nói “Cho anh mượn số tài khoản, có người chuyển tiền qua thì em đi rút tiền cho anh nhen”. Sau đó Ngô Trung T chuyển khoản số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) vào tài khoản của anh Trang Quang K.

Đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, anh Trang Quang K đến trụ ATM gần khách sạn Sông Trà rút số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) và mang đến quán karaoke VENUS tại đường Tôn Đức Thắng, thành phố Quảng Ngãi đưa tiền mặt cho H. H ngồi chơi tại quán karaoke VENUS đến khoảng 00 giờ 30 ngày 13/6/2022 thì về nhà bạn tại phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi để ngủ.

Trưa ngày 13/6/2022, H thức dậy thì thấy nhiều cuộc gọi nhờ từ anh Nguyễn Lê H, H gọi lại cho anh H. Anh H hỏi H chừng nào trả xe, thì H trả lời là đang ở trên huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi, trời đang mưa to nên không về được và hứa với anh H là trời hết mưa thì về trả xe hoặc sáng mai trả xe cho anh H. Những ngày tiếp theo H vẫn hứa hẹn với anh H nhưng không chịu trả xe cho anh H. Kể từ ngày 17/6/2022 đến ngày 18/7/2022, H vào Thành phố Hồ Chí Minh để trốn tránh anh H, cố tình không trả xe SH 125i, biển số 76B1-487.30 cho anh H mặc dù anh H nhiều lần liên lạc yêu cầu H trả xe. Từ ngày 18/7/2022 đến ngày 25/7/2022, H về quê vợ ở tỉnh Đắk Lắk để sinh sống.

Ngày 05/8/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quảng Ngãi có kết luận định giá số: 52/KL-HĐĐGTS, kết luận:

01 (Một) xe mô tô biển số 76B1 - 487.30, nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng, số máy JF73E0135130, số khung 7301KY002643, tại thời điểm ngày 12/6/2022 trị giá 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

01 (Một) xe mô tô, biển số 76B1 - 487.30, nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng, số máy JF73E0135130, số khung 7301KY002643 (đã qua sử dụng): Qua xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị Kim C (Sinh năm 1972; thường trú: Tổ 05, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) – là mẹ ruột của anh Nguyễn Lê H nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh Nguyễn Lê H là đúng quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 23-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Lê Nguyễn Trọng H, Ngô Trung T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt Bộ luật Hình sự). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Nguyễn Trọng H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số: 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Ngô Trung T từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn Trọng H 02 năm tù.

Ý kiến tranh luận của các bị cáo Lê Nguyễn Trọng H, Ngô Trung T: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Bị hại: anh Nguyễn Lê H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Bá V, bà Nguyễn Thị Kim C, người làm chứng: anh Trang Quang K vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nguyễn Trọng H, Ngô Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 12/6/2022, Lê Quang H điều khiển xe chở Ngô Trung T và Lê Nguyễn Trọng H đến quán Net 21 để Hiếu mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng, biển số 76B1-487.30 của anh Nguyễn Lê H để đi dự sinh nhật bạn tại nhà hàng Sam Garden. Sau đó, để có tiền tiêu xài cá nhân, Lê Nguyễn Trọng H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh H. Thông qua giới thiệu của Ngô Trung T, H đem xe của anh H đến thế chấp cho anh Lê Bá V với số tiền 20.000.000 đồng, sau khi trừ tiền lãi thì H nhận số tiền là 18.000.000 đồng. Sau khi thế chấp xe của anh H lấy tiền tiêu xài cá nhân thì H bỏ trốn vào Thành phố Hồ Chí Minh cố tình trốn tránh không trả xe cho anh H. Lê Nguyễn Trọng H và Ngô Trung T chiếm đoạt xe mô tô biển kiểm soát 76B1-487.30 của anh Nguyễn Lê H trị giá 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Lê Nguyễn Trọng H, Ngô Trung T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của các bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo H, T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội các bị cáo H, T tác động gia đình đã khắc phục hậu quả hoàn trả lại tiền cho anh Lê Bá V, anh Lê Bá V xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H và T nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo H và T.

Bị cáo H có ông nội là Lê Văn Đ (Đinh Văn Đ) được Ủy ban nhân dân cách mạng khu trung Trung Bộ tặng Bằng gia đình cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng 3; Huân chương độc lập hạng nhì; Huân chương Lao động hạng nhì; Huân chương quyết thắng hạng nhất; Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhì; Huân chương kháng chiến hạng nhất; Huân chương giải phóng hạng nhì; Huy chương kháng chiến hạng nhì; Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng nhất; Huy chương vì giai cấp nông dân Việt Nam; Bằng khen đã có nhiều thành tích trong xây dựng và phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; Giấy khen của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tây; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo; Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; Giấy khen của Ban dân vận tỉnh Quảng Ngãi; Bà Nguyễn Thị Kim C là mẹ của bị hại Nguyễn Lê H đã nhận lại được tài sản xe mô tô biển số 76B1-487.30, không có thiệt hại gì về tài sản nên gia đình xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H và T nên áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H, T.

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án. Tiền sự: Ngày 15/9/2021 Lê Nguyễn Trọng H bị Công an huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Ngày 17/6/2022 thực hiện hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác, tại Bản án số 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”, quy định khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có kế hoạch và không có sự phân công nhiệm vụ để thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Lê Nguyễn Trọng H là người giữ vai trò chính, người khởi xướng, rủ rê bị cáo Ngô Trung T thực hiện hành vi phạm tội, nên cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp, tuy nhiên xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Riêng bị cáo Ngô Trung T có 03 tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có thân nhân tốt và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội là phù với ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi.

[6] Các tình tiết khác trong vụ án:

- Đối với anh Lê Bá V nhận thế chấp xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng, biển số 76B1-487.30 từ bị cáo Lê Nguyễn Trọng H thì anh V không biết xe mô tô trên do bị cáo H chiếm đoạt được của anh Nguyễn Lê H. Do đó, hành vi của anh Lê Bá V không cấu thành tội “*Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản*

do người khác phạm tội mà tội”, quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

- Đối với hành vi cho vay lãi nặng của anh Lê Bá V: anh V thu tiền lãi từ việc cầm cố xe là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/20 ngày, tương đương 100.000 đồng/ngày. Lãi suất tính ra là 0,5%/ngày tương đương 182,5%/năm, gấp 9,125 lần so với lãi suất cho phép theo quy định (Điều 468 - Bộ luật Dân sự quy định “1. Lãi suất vay do các bên thỏa thuận. Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất vay thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác...”). Như vậy, số tiền lãi anh Lê Bá V thu được là 2.000.000 đồng, trong đó, số tiền lãi hợp pháp là 219.178 đồng, số tiền lãi bất hợp pháp là 1.780.822 đồng. Qua tra cứu xác định, anh Lê Bá V không có tiền án, tiền sự về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Do đó, hành vi cho vay tiền của anh Lê Bá V không đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, quy định tại Điều 201 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi của anh Lê Bá V là hành vi “Không đăng ký ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự mà cho vay tiền có cầm cố tài sản”, đã phạm vào điểm đ, khoản 4, Điều 12 - Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; cứu nạn cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình với khung hình phạt là 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi đã gửi tờ trình đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Bá V về hành vi trên.

- Đối với hành vi của anh Trang Quang K: Khi anh Trang Quang K nhận số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng) từ tài khoản của Ngô Trung T thì anh K không biết nguồn gốc số tiền trên, anh K chỉ nhận tiền giúp cho bị cáo Lê Nguyễn Trọng H, sau đó anh K rút tiền mặt và đưa cho bị cáo H, anh K không nhận được lợi ích từ số tiền 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Do đó, anh Trang Quang K không có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án.

- Đối với các đối tượng Lê Quang H và Nguyễn Đức S (không rõ nhân thân, lai lịch): Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng Lê Quang H không có mặt tại địa phương; Nguyễn Đức S (không rõ nhân thân, lai lịch) nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Khi nào Cơ quan điều tra làm việc được với Lê Quang H và Nguyễn Đức S, nếu hành vi của các đối tượng có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án thì sẽ đề nghị xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Lê H đã nhận lại xe mô tô 76B1 - 487.30 và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự.

- Anh Lê Bá V nhận thế chấp xe mô tô 76B1 - 487.30 từ bị cáo H với số

tiền 20.000.000 đồng, anh V đã trừ trước số tiền lãi 2.000.000 đồng, chuyển cho bị cáo H số tiền 18.000.000 đồng. Anh V yêu cầu các bị cáo H, T hoàn trả lại số tiền 18.000.000 đồng. Ngày 03/3/2023 các bị cáo H, T tác động gia đình đã khắc phục hậu quả hoàn trả lại số tiền 18.000.000 đồng cho anh Lê Bá V, anh V không yêu cầu hoàn trả tiền nữa.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Lê Nguyễn Trọng H, Ngô Trung T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Nguyễn Trọng H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/9/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số: 03/2023/HS-ST ngày 11/01/2023, của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi về tội “*Công nhiên chiếm đoạt tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Lê Nguyễn Trọng H chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/9/2022.

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Trung T 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Trung T cho Ủy ban nhân dân phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí. Căn cứ: Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Lê Nguyễn Trọng H, Ngô Trung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo. Căn cứ: Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Thành phố. Quảng Ngãi;
- CQCảnh sát điều tra Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- UBND P. Trần Phú;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Trà Thanh Tùng